

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST

Ngày 21- 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Ứng Mạnh Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 169/2019/TLST - HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hồ Văn Th, sinh năm 1986; nơi cư trú: số 48, đường L, phường Ph, thành phố Nh, tỉnh Kh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn T, sinh năm 1965 và bà Văn Thị Ngọc D (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 21/6/2010, Tòa án nhân dân thành phố Nh, tỉnh Kh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 24/4/2015 (chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong hình phạt tiền bổ sung); ngày 13/3/2017, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh L xử phạt 30 tháng tù về tội “Đánh bạc” chấp hành xong hình phạt ngày 05/10/2018 (chưa được xóa án tích); tiền sự: không; tạm giữ từ ngày 17/9/2019 đến ngày 26/9/2019 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 8/3/7 đường H, phường Ph, thành phố Nh, tỉnh Kh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh Nh, sinh năm 1968 và bà Trà Thị Thanh Ng, sinh năm 1972; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 25/3/2016, Tòa án nhân dân thành phố Nh, tỉnh Kh xử phạt 04 tháng 05 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tạm giữ từ ngày 17/9/2019 đến ngày 26/9/2019 chuyển tạm giam. Ngày 05/12/2019 được tại ngoại tại địa phương theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Họ và tên: Đặng Hải Ng, sinh năm 1998; nơi cư trú: Số 80/8/4 đường Đ, phường Ph, thành phố Nh, tỉnh Kh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Hồng H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1965; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ từ ngày 17/9/2019 đến ngày 26/9/2019 chuyển tạm giam. Ngày 05/12/2019 được tại ngoại tại địa phương theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ (TNHH TMDV) R; trụ sở: Lô 595 mặt bằng 530, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Người đại diện theo pháp luật: chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1993, trú tại: số 18/28 Đ, phường Đ, thành phố Th.

Đại diện theo ủy quyền: chị Bùi Thị L, sinh năm 1990; địa chỉ: Đội 10, phường Đ, thành phố Th, tỉnh Th, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 19, đường L, phường Ph, thành phố Nh, tỉnh Kh; vắng mặt.

3. Anh Trần Xuân Th, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn 6, xã Ph, thành phố P, tỉnh H; vắng mặt.

4. Chị Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1988; địa chỉ: tổ dân phố Th, phường L, thành phố P, tỉnh H; vắng mặt.

5. Anh Đinh Quang Ph, sinh năm 1990; nơi ĐKNKTT: Tổ 16, phường L, thành phố P, tỉnh H; chỗ ở: Thôn H, xã Th, huyện K, tỉnh H; vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ: thôn 6, xã P, thành phố P, tỉnh H; vắng mặt.

7. Chị Đỗ Thị Thanh Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: tổ 2, phường L, thành phố P, tỉnh H; vắng mặt.

8. Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1996; địa chỉ: tổ dân phố Ng, phường Ch, thành phố P, tỉnh H; vắng mặt.

9. Bà Đỗ Thị O, sinh năm 1966; địa chỉ: tổ 2, phường M, thành phố P, tỉnh H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ R có trụ sở chính tại Lô 595 mặt bằng 530, phường Đ, thành phố Thanh Hóa do chị Nguyễn Ngọc A là người đại diện theo pháp luật đã được Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh H cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh và phê duyệt nội dung, dán nhãn kiểm soát trò

chơi điện tử trong đó có 06 máy trò chơi điện tử bắn cá tại tầng 3 siêu thị Vincom ở số 42 đường B, tổ 5, phường M, thành phố P, tỉnh H.

Trên mỗi máy trò chơi điện tử bắn cá có 08 vị trí cho khách chơi. Khi tham gia chơi, người chơi phải mua xèng tại quầy thu ngân với giá 2.500đ/1 xèng và có thể mua thẻ game nạp điểm vào để chơi với tỷ lệ 1 xèng = 5 điểm. Người chơi sẽ sử dụng thẻ thành viên quét vào ổ đọc thẻ ở vị trí khách chơi, sau đó nhấn nút rút xu để thực hiện thao tác nạp điểm vào máy, tương ứng 01 xu bằng 05 điểm trên máy. Tại mỗi vị trí khách chơi có 12 ô tương ứng lựa chọn 04 loại nhân vật hoạt hình, với mỗi nhân vật có 03 màu là xanh, đỏ, vàng tương ứng, mỗi màu sẽ có giá trị cấp số nhân khác nhau, thấp nhất là nhân 4 lần, cao nhất là nhân 46 lần. Để bắt đầu một lượt chơi, người chơi sẽ thực hiện thao tác nhấn nút chọn số điểm muốn đặt vào ô mà người chơi thích trong thời gian 30 giây. Sau đó trong thời gian 10 giây tiếp theo, trên màn hình hiển thị trung tâm sẽ hiện lên hình ảnh các ô, tương ứng với các nhân vật hoạt hình với ba màu sắc và sẽ hiện lên một điểm sáng chạy lần lượt qua các ô, theo chiều kim đồng hồ. Khi điểm sáng dừng lại ở ô nào thì đó sẽ là kết quả của lượt chơi đó, khách sẽ thắng được số điểm tương ứng số điểm đã đặt nhân với hệ số nhân của ô đó, nếu khách đặt sai sẽ mất toàn bộ số điểm đã đặt. Số điểm khách thắng sẽ không được khu vui chơi quy đổi thành tiền mặt, mà chỉ được lưu trữ vào thẻ thành viên để tiếp tục chơi hoặc đổi thành xu để chơi những trò chơi khác cho đến hết.

Khoảng cuối tháng 7/2019, Hồ Văn Th quen biết Đặng Hải Ng và Nguyễn Thanh Đ thông qua mạng xã hội Facebook. Trong thời gian này, Th nảy sinh ý định sẽ ra tỉnh H để thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức sử dụng máy trò chơi điện tử bắn cá nên Th rủ Ng, Đ cùng tham gia. Khoảng đầu tháng 8/2019, Th, Ng, Đ ra tỉnh H rồi đến khu vui chơi ở tầng 3 Trung tâm thương mại Vincom Plaza H thì gặp Nguyễn Trọng H, qua đó biết H cùng quê nên Th đã rủ H cùng tham gia với nhóm của Th và H đồng ý.

Nhóm Th, Ng, Đ, H cùng bàn bạc, thống nhất cách thức hoạt động như sau: Ban đầu Th cấp cho Ng, Đ, H mỗi người 01 chiếc thẻ thành viên sử dụng cho máy trò chơi điện tử bắn cá với số dư trong mỗi thẻ là 450 xu (xu là vật quy đổi sử dụng cho các máy trò chơi của Công ty TNHH TMDV R chi nhánh H, tương ứng với 2250 điểm trên máy). Khoảng 10 giờ 30 phút mỗi buổi sáng, Ng, Đ, H có nhiệm vụ chơi tại các máy nêu trên, nếu có khách muốn chơi thì sẽ mời chào khách mua, bán điểm theo tỷ lệ bán ra 2.250 điểm thì được 1.000.000 triệu đồng, mua vào của khách 2500 điểm sẽ trả khách 1.000.000 đồng. Nếu khách đồng ý mua thì sẽ sử dụng thẻ được Th cấp đưa vào máy tại vị trí của khách chơi để nạp điểm vào máy cho khách, sau đó sẽ yêu cầu khách mua cùng đi ra khỏi khu vực đặt máy chơi để giao, nhận tiền. Ngay sau khi nhận được tiền từ khách thì Ng, Đ, H đưa tiền lại cho Th. Nếu khách có nhu cầu bán điểm thì Ng, Đ, H sẽ báo lại cho Th để Th trực tiếp giao dịch với khách. Khoảng 21 giờ 30 phút mỗi ngày Th sẽ tiến hành kiểm tra số dư xu trong thẻ của từng người, sau đó giao lại thẻ để ngày hôm sau tiếp tục thực

hiện hành vi mua, bán điểm cho những người chơi. Căn cứ vào lợi nhuận thu được trong ngày, Th sẽ chia đều cho các thành viên trong nhóm cùng chiếm hưởng.

Đến khoảng đầu tháng 9/2019, H sử dụng thẻ do Th cấp chơi với khách bị thua hết xu (điểm) nên H đã trả lại thẻ cho Th và không tham gia cùng nhóm của Th nữa.

Trong thời gian này, H vẫn đến chơi tại tầng 3 Trung tâm thương mại Vincom Plaza H.

Ngày 17/9/2019, Đặng Hải Ng đã bán điểm cho các đối tượng đến đánh bạc dưới hình thức sử dụng máy trò chơi điện tử bắn cá gồm Trần Xuân Th với số tiền 2.000.000 đồng, Vũ Thị Thanh H số tiền 200.000 đồng và hai người chơi khác số tiền 500.000 đồng và 1.000.000 đồng; Nguyễn Thanh Đ đã bán điểm cho các đối tượng đến đánh bạc dưới hình thức sử dụng máy trò chơi điện tử bắn cá gồm Đinh Quang Ph số tiền 500.000 đồng, Trần Xuân N số tiền 4.000.000 đồng và Phạm Minh T số tiền 3.000.000 đồng. Khi các đối tượng trên đang tham gia đánh bạc thì bị Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang.

Tại các vị trí ngồi của máy bắn cá còn có Nguyễn Trọng H và Nguyễn Thị T đang chơi bắn cá với mục đích khi thắng, thua sẽ mua, bán điểm cho nhóm của Th.

Ngoài ra còn có, Đỗ Thị Thanh Đ, anh Phạm Văn Đ và bà Đỗ Thị O đang chơi bắn cá đúng quy định đã được cấp phép không tham gia đánh bạc.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ Văn Th ở số nhà 38, ngõ 38, tổ 6, phường L, thành phố P thu giữ những đồ vật, tài sản gồm: 01 thẻ Ngân hàng Techcombank số 4221498663995208 mang tên Hồ Văn Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s Plus màu ghi đen; 01 ĐTDD nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 màu gold.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh Đ ở số nhà 36, ngõ 38, tổ 6, phường L, thành phố P thu giữ những đồ vật, tài sản gồm: Số tiền 2.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an tỉnh Hà Nam đã chứng minh làm rõ tổng số tiền Hồ Văn Th, Nguyễn Thanh Đ và Đặng Hải Ng mua bán xu, điểm cho các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc dưới hình thức trò chơi điện tử máy bắn cá là 11.200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ 02 máy trò chơi điện tử bắn cá và 01 biển thông báo bằng meca có ghi giá bán Xu và Card; 01 bộ máy vi tính; 01 đầu đọc thẻ; 01 USB; 01 đầu ghi hình camera thuộc sở hữu của Công ty TNHH TMDV R chi nhánh H. Thu giữ của Hồ Văn Th: số tiền 23.760.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X màu bạc - trắng, 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Hồ Văn T; 01 mảnh giấy ghi chữ C, H, H, C và các chữ số tự nhiên, có số đã bị gạch xóa; 12 chiếc thẻ ghi CAUTION một mặt ghi Dalmatians; 01 túi giả da màu đen có quai đeo. Thu giữ của Đặng Hải Ng số tiền 2.500.000 đồng; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Hải Ng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 bị vỡ màn hình; 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Philips đen trắng; 01 chiếc thẻ ghi CAUTION một mặt ghi Dalmatians; 01 Ví giả da màu đen. Thu giữ của Nguyễn Thanh Đ số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus màu đen; 01 Ví giả da màu nâu; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh Đ; 01 thẻ ngân hàng Agribank; 02 chiếc thẻ ghi CAUTION một mặt ghi Dalmatians. Thu giữ của Nguyễn Trọng H: số tiền 3.630.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone X màu đen; 02 chiếc thẻ ghi CAUTION một mặt ghi Dalmatians. Thu giữ của Trần Xuân Th: số tiền 6.720.000 đồng; 01 điện thoại di động J4 màu đen. Thu giữ của Nguyễn Thị T: số tiền 6.250.000 đồng; 01 chiếc thẻ ghi CAUTION một mặt ghi Dalmatians. Thu giữ của Đỗ Thị Thanh Đ: số tiền 3.850.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 8 plus màu đen. Thu giữ của Đinh Quang Ph: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng; 01 chiếc thẻ ghi CAUTION một mặt ghi Dalmatians. Thu giữ của Phạm Văn Đ: số tiền 13.230.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 màu xanh; 01 chứng minh mang tên Phạm Văn Đ; 01 thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Phạm Văn Đ; 01 đăng ký xe mô tô; 01 thẻ thành viên số 026245. Thu giữ của Vũ Thị Thanh H 01 điện thoại di động Nokia đen trắng; 01 điện thoại di động Oppo màu đen; 01 thẻ thành viên số 024709. Thu giữ của Đỗ Thị O 01 điện thoại di động Oppo F1S màu trắng. Thu giữ của Trần Xuân N 08 tờ vé số lô tô Hà Nam mở thưởng vào ngày 17/9/2019. Thu giữ của Phạm Minh T 08 tờ vé số lô tô Hà Nam mở thưởng vào ngày 17/9/2019.

Tại bản cáo trạng số 01/CT – VKS – P2 ngày 30/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố Hồ Văn Th về tội: “Tổ chức đánh bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; Nguyễn Thanh Đ và Đặng Hải Ng về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn Th từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s (đối với Nguyễn Thanh Đ), điểm i, s (đối với Đặng Hải Ng) khoản 1, khoản 2 Điều 51 (đối với Nguyễn Thanh Đ) Bộ luật Hình sự xử phạt Đặng Hải Ng từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; Nguyễn Thanh Đ từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; về hình phạt bổ sung: đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hồ Văn Th từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng; đối với Nguyễn Thanh Đ và Đặng Hải Ng mỗi bị cáo từ 03 đến 05 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng.

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, không tranh luận, bào chữa gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, trong hồ sơ đã thu thập lời khai theo đúng trình tự luật định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là công ty TNHH TMDV R, anh Đ, chị T chị Đ, anh Th, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Việc xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Th, Đ và Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích trục lợi nên Hồ Văn Th, Nguyễn Thanh Đ và Đặng Hải Ng đã lợi dụng trò chơi điện tử bắn cá được cấp phép của Công ty TNHH TMDV R chi nhánh H bàn bạc, thống nhất đứng ra tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua, bán điểm cho những người muốn chơi bắn cá nhằm thu lợi bất chính.

Ngày 17/9/2019, tại tầng 3 Trung tâm thương mại Vincom Plaza H, Đặng Hải Ng bán điểm cho Trần Xuân Th với số tiền 2.000.000đ, bán cho Vũ Thị Thanh H số tiền 200.000đ và bán cho 02 người chơi khác số tiền 1.500.000đ; Nguyễn Thanh Đ bán điểm cho Đinh Quang Ph số tiền 500.000đ, bán cho Trần Xuân N số tiền 4.000.000đ và bán cho Phạm Minh T số tiền 3.000.000đ để những người này đánh bạc trái phép ở những máy bắn cá. Khi Th, H, Ph, N và T đang đánh bạc thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền Th, Đ, Ng thu được từ việc bán điểm trong ngày 17/9/2019 để các đối tượng đánh bạc là 11.200.000đ và Th là người chiếm giữ, quản lý toàn bộ số tiền này.

Hành vi nêu trên của Hồ Văn Th thực hiện trong khi đang có 01 tiền án về tội đánh bạc nên đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Hành vi nêu trên của Đặng Hải Ng và Nguyễn Thanh Đ giúp sức cho Th nhưng chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc nên đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ

luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với các bị cáo tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá về hình phạt: hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội và nếp sống văn minh đô thị tại địa phương. Hành vi này còn vi phạm về lối sống và giá trị xã hội tốt đẹp của dân tộc, là một trong những tác nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác đồng thời gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo còn là người từ địa phương khác đến địa bàn Phủ Lý thực hiện hành vi phạm tội ngay tại trung tâm thương mại. Nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều hệ lụy trong đời sống cộng đồng dân cư.

Khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến vai trò của các bị cáo trong đồng phạm, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Về vai trò trong đồng phạm: đây là vụ án có đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Thoại giữ vai trò khởi xướng và thực hành tích cực đồng thời chiếm giữ toàn bộ số tiền do phạm tội mà có và phân chia lợi nhuận cho các bị cáo khác nên giữ vai trò chính nhưng bị cáo đã bị xem xét và kết tội về tổ chức đánh bạc. Đối với Nguyễn Thanh Đ và Đặng Hải Ng đều giữ vai trò giúp sức cho Th thực hiện hành vi phạm tội nhưng Đ và Ng đều tích cực thực hành trong hành vi đánh bạc, trong đó bị cáo Đ thực hiện hành vi phạm tội với số tiền tham gia đánh bạc nhiều hơn so với bị cáo Ng. Vị trí, vai trò của từng bị cáo trong đồng phạm sẽ được HĐXX căn cứ Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự cân nhắc khi lượng hình đối với Ng và Đ.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Th, Đ và Ng đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Đặng Hải Ng phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đ xuất trình tài liệu về việc bố đẻ được tặng nhiều giấy khen của Hội nông dân, chính quyền địa phương phường Ph và Hội nông dân thành phố Nh vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua nông dân sản xuất giỏi 5 năm (2006 – 2011), hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố đẻ đau ốm, Đ là lao động chính trong gia đình nên bị cáo Đ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Đ và Ng không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Đối với bị cáo Hồ Văn Th, ngày 21/6/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Nh , tỉnh Kh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng chưa chấp hành xong hình phạt tiền bổ sung nên chưa được xóa án tích; vì vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Th gây ra. Bị cáo Th có nhân thân xấu lại phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo bị cáo về ý thức chấp hành pháp luật, cũng như răn đe và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Đối với bị cáo Ng và Đ đều có nơi cư trú rõ ràng và phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Riêng bị cáo Ng phạm tội lần đầu. Bị cáo Đ mặc dù đã từng phạm tội trộm cắp tài sản nhưng đã được xóa án tích và đối chiếu với Nghị quyết quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án tối cao vẫn thuộc trường hợp được xác định là có nhân thân tốt, đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, HĐXX thấy đối với các bị cáo Đ, Ng căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự thì không cần thiết phải cách ly bị cáo mà giao các bị cáo về địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe chính các bị cáo tự cải tạo bản thân thành người lương thiện.

[4] Về hình phạt bổ sung: mục đích phạm tội của bị cáo là trục lợi, để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm này trong tình hình hiện nay, xét cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo Điều 35; khoản 3 Điều 321; khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét tính chất và mức độ phạm tội, điều kiện cụ thể của từng bị cáo để áp dụng mức phạt cho phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với các đồ vật, tài sản mà Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu gồm: trả lại cho Công ty TNHH TMDV R 02 máy trò chơi điện tử bắn cá; 01 biển thông báo bằng meca có ghi giá bán Xu và Card; 01 Bộ máy vi tính; 01 Đầu đọc thẻ màu bạc; 01 USB; 01 Đầu ghi hình Camera và bộ nguồn; trả lại Nguyễn Trọng Hưng số tiền 3.630.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone X màu đen; trả lại Trần Xuân Th số tiền 6.720.000 đồng, 01 điện thoại di động J4 màu đen; trả lại Nguyễn Thị T số tiền 6.250.000 đồng; số tiền 3.850.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 8 plus màu đen; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng; số tiền 13.230.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 màu xanh, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ngân hàng, 01 đăng ký xe máy, 01 thẻ thành viên số 026245; 01 điện thoại di động Nokia đen trắng, 01 điện thoại di động Oppo màu đen; 01 điện thoại di động Oppo F1S màu trắng. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã xác định các đồ vật, tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp pháp luật.

Đối với vật chứng bàn giao theo hồ sơ vụ án gồm:

Số tiền 11.200.000đ các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 thẻ Ngân hàng Techcombank mang tên Hồ Văn Th và 01 túi giả da màu đen có quai đeo; số tiền 12.560.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu bạc trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu ghi đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 màu Gold, được xác định là tài sản hợp pháp của Th.

Đối với số tiền 2.500.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 bị vỡ màn hình; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips đen trắng; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Hải Ng và 01 ví giả da màu đen là tài sản và giấy tờ hợp pháp của bị cáo Ng không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh Đ; 01 ví giả da màu nâu và 01 thẻ ngân hàng Agribank; số tiền 2.700.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo Đ.

Các giấy tờ và tài sản hợp pháp của các bị cáo cần trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật. Riêng số tiền của Th, Đ và Ng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 mảnh giấy ghi chữ C, H, H, C và các chữ số tự nhiên, có số đã bị gạch xóa thu giữ của Th đang lưu giữ theo bút lục trong hồ sơ cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Đối với 20 chiếc thẻ thành viên ghi CAUTION một mặt ghi Dalmatians thu giữ của Th, Ng, Đ, H, T, Ph, H và 16 tờ vé lô tô Hà Nam thu giữ của T, N xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

[6] Về các tình tiết khác:

Đối với Trần Xuân Th Nguyễn Trọng H, Nguyễn Thị T, Vũ Thị Thanh H, Đinh Quang Ph: quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng trên sử dụng vào việc đánh bạc mỗi người đều dưới 5.000.000 đồng. Bản thân các đối tượng trên chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th, H, T, H và Ph là đúng quy định pháp luật.

Đối với Trần Xuân N và Phạm Minh T là hai đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc bị bắt giữ. Lợi dụng sơ hở trong quá trình làm việc tại cơ quan điều tra đã bỏ trốn. Cơ quan CSĐT điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh, truy bắt nhưng chưa có kết quả. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh tiếp tục xác minh, làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau nên HĐXX không đề cập trong vụ án này.

Đối với Bùi Thị L (là quản lý khu vui chơi) và Công ty TNHH TMDV R (đơn vị chủ quản của khu vui chơi) không biết các bị cáo lợi dụng máy trò chơi điện tử bắn cá để đánh bạc, không tổ chức, chuẩn bị công cụ hoặc thu tiền và hưởng lợi vì để cho các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nên Cơ quan CSĐT không xử lý là có căn cứ pháp luật.

[7] Về án phí: các bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8]Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ, khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật Hình sự (đối với Hồ Văn Th).

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51 (đối với Đặng Hải Ng); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (đối với Nguyễn Thanh Đ); Điều 17; Điều 58; Điều 35; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 105, 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Th phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Đặng Hải Ng và Nguyễn Thanh Đ phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt:

Hồ Văn Th 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2019.

Nguyễn Thanh Đ 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đặng Hải Ng 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thanh Đ và Đặng Hải Ng cho Ủy ban nhân dân phường Ph, thành phố Nh, tỉnh Kh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung:

Phạt Hồ Văn Th 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung nộp ngân sách Nhà nước.

Phạt Nguyễn Thanh Đ 4.000.000đ (bốn triệu đồng) sung nộp ngân sách Nhà nước.

Đặng Hải Ng 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung nộp ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 11.200.000đ (mười một triệu hai trăm nghìn đồng) các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 mảnh giấy ghi chữ C, H, H, C và các chữ số tự nhiên, có số đã bị gạch xóa.

Tịch thu tiêu hủy: 20 chiếc thẻ thành viên ghi CAUTION một mặt ghi Dalmatians và 16 tờ vé lô tô Hà Nam.

Trả lại bị cáo Hồ Văn Th: 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 thẻ Ngân hàng Techcombank mang tên Hồ Văn Th và 01 túi giả da màu đen có quai đeo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu bạc trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu ghi đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 màu Gold. Trả lại bị cáo số tiền 12.560.000đ (mười hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 bị vỡ màn hình; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips đen trắng; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Hải Ng và 01 ví giả da màu đen và số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thanh Đ: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh Đ; 01 ví giả da màu nâu và 01 thẻ ngân hàng Agribank; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen , số tiền 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 03/01/2020 và tiền theo ủy nhiệm chi số 01 ngày 14/01/2020.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hồ Văn Th, Đặng Hải Ng và Nguyễn Thanh Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THA TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh

